

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC XÂY DỰNG THÀNH ĐẠT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC XÂY DỰNG THÀNH ĐẠT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH DAT ARCHITECTURE CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: THANH DAT ARC CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107422822

3. Ngày thành lập: 06/05/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 426, tổ dân phố 7, đường Quang Trung, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
2.	Đúc sắt, thép	2431
3.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
4.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương (khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	5012
5.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	4661
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, cát, đá, sỏi, xi măng, gạch xây, sơn, véc ni, kính xây dựng, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, đồ ngũ kim; ống nối, khớp nối, chi tiết lắp ghép; thiết bị lắp đặt vệ sinh;	4663
8.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, cát, đá, sỏi, xi măng, gạch xây, sơn, véc ni, kính xây dựng, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, đồ ngũ kim; ống nối, khớp nối, chi tiết lắp ghép; thiết bị lắp đặt vệ sinh;	4752
9.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước (khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	3600
10.	Thoát nước và xử lý nước thải (khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	3700

11.	Thu gom rác thải không độc hại (khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	3811
12.	Thu gom rác thải độc hại (khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	3812
13.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại (khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	3821
14.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	3822
15.	Tái chế phế liệu (trừ loại Nhà nước cấm)	3830
16.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
17.	Xây dựng nhà các loại	4100
18.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
19.	Xây dựng công trình công ích	4220
20.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
21.	Phá dỡ	4311
22.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
24.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
25.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
26.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
27.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý;	4610
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng;	4659
29.	Vận tải hàng hóa đường sắt (khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	4912
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
31.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư; (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	6619
32.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn bất động sản; (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	6820
33.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	7020

34.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình; Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ. Lập quy hoạch xây dựng; Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Khảo sát xây dựng; Lập thiết kế, dự toán; thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng công trình; Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; Giám sát thi công xây dựng; Thi công xây dựng công trình; Kiểm định, giám định chất lượng công trình xây dựng. Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Tư vấn đầu thầu;	7110(Chính)
35.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	7120
36.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất;	7410
37.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động Nhà nước cấm)	7490
38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng;	7730
39.	(Đối với ngành nghề có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 112068583

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số nhà 426, tổ dân phố 7, đường Quang Trung, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 426, tổ dân phố 7, đường Quang Trung, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 21/01/1988 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: 112068583

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số nhà 426, tổ dân phố 7, đường Quang Trung, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 426, tổ dân phố 7, đường Quang Trung, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội